|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG****HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025****————————**Số: /TB-ĐHNT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****————————***Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**THÔNG BÁO**

**V/v Xét tuyển trình độ đại học hình thức chính quy năm 2025**

Trường Đại học Ngoại thương thông báo xét tuyển trình độ đại học hình thức chính quy năm 2025 như sau:

# I. Các phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2025

Năm 2025, Trường Đại học Ngoại thương xét tuyển theo 04 phương thức với tổng chỉ tiêu tuyển sinh đại học chính quy là **4.180** chỉ tiêu cho cả Trụ sở chính Hà Nội và các cơ sở trực thuộc. Điều kiện xét tuyển cụ thể của từng phương thức tuyển sinh như sau:

**1. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT khi đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường**

**1.1. Các nhóm đối tượng xét tuyển bằng kết quả học tập THPT (xét tuyển bằng kết quả học tập THPT 3 môn theo các tổ hợp xét tuyển của nhà trường)**

*1.1.1. Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:*

a. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh tham gia/đạt giải trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc Cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức thuộc lĩnh vực phù hợp với tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật):

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Tham gia/đạt giải trong Kỳ thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia các môn trong tổ hợp môn xét tuyển của trường hoặc trong cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức mà nội dung đề tài được Hội đồng tuyển sinh đánh giá là phù hợp với môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật);

- Kết quả học tập và rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên.

b. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ chuyên các môn Toán, Toán-Tin, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật của trường THPT trọng điểm Quốc gia/THPT chuyên:

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Có điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường (trong đó có môn Toán) đạt từ 9,0 điểm trở lên (tính trung bình chung của cả 3 môn, làm tròn đến một chữ số thập phân);

- Có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của ít nhất một trong các tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm cả điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) đạt từ 24,0 điểm trở lên (ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của trường có thể điều chỉnh trên cơ sở phổ điểm thi tốt nghiệp THPT thực tế năm 2025);

- Kết quả học tập 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Tốt;

- Kết quả rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên.

c. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ không chuyên đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố lớp 11 hoặc lớp 12 (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật):

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố lớp 11 hoặc lớp 12 (bao gồm cả thí sinh thi vượt cấp) một trong các môn riêng biệt thuộc tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật). Nhà trường không chấp nhận giải học sinh giỏi ngoại ngữ bằng hình thức quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế;

- Có điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường (trong đó có môn Toán) đạt từ 9,0 điểm trở lên (tính trung bình chung của cả 3 môn, làm tròn đến một chữ số thập phân);

- Có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của ít nhất một trong các tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm cả điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) đạt từ 24,0 điểm trở lên (ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của trường có thể điều chỉnh trên cơ sở phổ điểm thi tốt nghiệp THPT thực tế năm 2025);

- Kết quả học tập 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Tốt;

- Kết quả rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên.

*1.1.2. Thời gian đăng ký và công bố kết quả*

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước

Bước 1: Dự kiến từ ngày 09/06/2025 đến 17h00 ngày 22/06/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường.

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển*: Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**1.2. Nhóm đối tượng xét tuyển kết hợp giữa kết quả học tập THPT và chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế**

*1.2.1. Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký:*

a. Đối với nhóm đối tượng thí sinh là học sinh tham gia/đạt giải trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc Cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức thuộc lĩnh vực phù hợp với tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật):

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Tham gia/đạt giải trong Kỳ thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia các môn trong tổ hợp môn xét tuyển của trường hoặc trong cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức mà nội dung đề tài được Hội đồng tuyển sinh đánh giá là phù hợp với môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển theo quy định của Nhà trường.

b. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ chuyên các môn Toán, Toán-Tin, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật của trường THPT trọng điểm Quốc gia/THPT chuyên (theo Thông tư 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 về ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường THPT chuyên và Thông tư 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 về sửa đổi bổ sung một số điều trong Quy chế tổ chức hoạt động của trường THPT chuyên):

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Có điểm trung bình chung học tập của 06 học kỳ bậc THPT của hai môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường như sau:

+ Đối với các chương trình CTTT, CLC và ĐHNN&PTQT giảng dạy bằng tiếng Anh: điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của hai môn Toán + Vật lý hoặc Toán + Hoá học hoặc Toán + Ngữ văn đạt từ 8,5 điểm trở lên;

+ Đối với các chương trình CLC Ngôn ngữ thương mại: điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của hai môn Toán + Ngữ văn đạt từ 8,0 điểm trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển theo quy định của Nhà trường;

- Có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của ít nhất một trong các tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm cả điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) đạt từ 24,0 điểm trở lên (ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của trường có thể điều chỉnh trên cơ sở phổ điểm thi tốt nghiệp THPT thực tế năm 2025);

- Kết quả học tập 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Tốt;

- Kết quả rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên.

c. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ không chuyên đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố lớp 11 hoặc lớp 12 (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật)

- Tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố lớp 11 hoặc lớp 12 (bao gồm cả thí sinh thi vượt cấp) một trong các môn riêng biệt thuộc tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật);

- Có điểm trung bình chung học tập của 06 học kỳ bậc THPT của hai môn thuộc tổ hợp xét tuyển của trường như sau:

+ Đối với các chương trình CTTT, CLC và ĐHNN&PTQT giảng dạy bằng tiếng Anh: điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của hai môn Toán + Vật lý hoặc Toán + Hoá học hoặc Toán + Ngữ văn đạt từ 8,5 điểm trở lên;

+ Đối với các chương trình chất lượng cao Ngôn ngữ thương mại: điểm trung bình chung học tập 06 học kỳ bậc THPT của hai môn Toán + Ngữ văn đạt từ 8,0 điểm trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển theo quy định của Nhà trường;

- Có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của ít nhất một trong các tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm cả điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) đạt từ 24,0 điểm trở lên (ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của trường có thể điều chỉnh trên cơ sở phổ điểm thi tốt nghiệp THPT thực tế năm 2025);

- Kết quả học tập 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Tốt;

- Kết quả rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên.

*1.2.2. Thời gian đăng ký và công bố kết quả*

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước

Bước 1: Dự kiến từ ngày 09/06/2025 đến 17h00 ngày 22/06/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Lưu ý: Thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường.

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**2. Phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025**

**2.1. Nhóm đối tượng xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Kết quả thi tốt nghiệp THPT của ba môn trong tổ hợp môn xét tuyển của Nhà trường)**

*2.1.1. Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký:*

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 trong tổ hợp môn xét tuyển của trường và điểm ưu tiên khu vực và đối tượng đạt từ ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của nhà trường. Trường dự kiến công bố ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng sau khi có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025;

- Đối với thí sinh là học sinh theo học chương trình THPT mới năm 2018 và tốt nghiệp THPT năm 2025: Kết quả học tập và rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên;

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2025: Có điểm trung bình chung học tập từng năm học lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,0 điểm trở lên và hạnh kiểm từ Khá trở lên;

*2.1.2. Thời gian đăng ký và công bố kết quả:*

*Thời gian đăng ký:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự kiến từ ngày 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**2.2. Nhóm đối tượng xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế**

*2.2.1. Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký:*

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Tổng điểm 02 môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (không bao gồm điểm ưu tiên xét tuyển trong tuyển sinh) trong tổ hợp môn xét tuyển của trường: Toán + Vật lý hoặc Toán + Hoá học hoặc Toán + Ngữ văn đạt từ ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng của Trường. Riêng đối với các chương trình CLC Ngôn ngữ thương mại chỉ xét tổ hợp có 2 môn Toán và Ngữ văn. (Trường dự kiến công bố ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển theo quy định của Nhà trường;

- Đối với thí sinh là học sinh theo học chương trình THPT mới năm 2018 và tốt nghiệp THPT năm 2025: Kết quả học tập và rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên;

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2025: Có điểm trung bình chung học tập từng năm học lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,0 điểm trở lên và hạnh kiểm từ Khá trở lên.

*2.2.2. Thời gian đăng ký và công bố kết quả:*

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước:

Bước 1: Dự kiến từ ngày 21/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Lưu ý: Thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường.

*Thời gian công bố kết quả:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**3. Phương thức xét tuyển sử dụng chứng chỉ đánh giá năng lực trong nước và quốc tế**

**3.1 Nhóm đối tượng xét tuyển sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực trong nước**

*3.1.1 Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký:*

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Có kết quả bài thi ĐGNL của ĐHQG Hà Nội năm 2025 đạt từ 100/150 điểm trở lên hoặc kết quả bài thi ĐGNL của ĐHQG TP. HCM năm 2025 đạt từ 850/1200 điểm trở lên;

Lưu ý: Riêng đối với bài thi ĐGNL của ĐHQG Hà Nội, thí sinh chọn:

• Phần 3-Khoa học: thí sinh bắt buộc chọn 02 lĩnh vực Vật lý và Hóa học, được xét tuyển vào các chương trình tiêu chuẩn, trừ các chương trình tiêu chuẩn Ngôn ngữ thương mại và các chương trình ĐHNN&PTQT;

 • Phần 3-Tiếng Anh: thí sinh được xét tuyển vào tất cả các chương trình tiêu chuẩn bao gồm các chương trình tiêu chuẩn Ngôn ngữ thương mại và các chương trình ĐHNN&PTQT;

- Đối với thí sinh là học sinh theo học chương trình THPT mới năm 2018 và tốt nghiệp THPT năm 2025: Kết quả học tập và rèn luyện 06 học kỳ bậc THPT đạt mức Khá trở lên;

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2025: Có điểm trung bình chung học tập từng năm học lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,0 điểm trở lên và hạnh kiểm từ Khá trở lên.

*3.1.2 Thời gian đăng ký và công bố kết quả:*

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước:

Bước 1: Dự kiến từ ngày 09/06/2025 đến 22/06/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**3.2. Nhóm đối tượng xét tuyển sử dụng chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế kết hợp với chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế**

*3.2.1 Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký:*

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Có chứng chỉ SAT từ 1380 điểm trở lên, hoặc chứng chỉ ACT từ 30 điểm trở lên, hoặc chứng chỉ A- Level với điểm môn Toán (Mathematics) đạt từ điểm A trở lên (Các chứng chỉ được cấp trong thời gian 03 năm tính từ ngày dự thi đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển theo quy định của Nhà trường*;*

- Đối với thí sinh là học sinh theo học chương trình THPT mới năm 2018 và tốt nghiệp THPT năm 2025: Kết quả học tập và rèn luyện THPT 06 học kỳ bậc THPT ở mức Khá trở lên;

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2025: Có điểm trung bình chung học tập từng năm học lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,0 điểm trở lên và hạnh kiểm từ Khá trở lên.

*3.2.2. Thời gian đăng ký và công bố kết quả*

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước

Bước 1: Dự kiến từ ngày 09/06/2025 đến 17h00 ngày 22/06/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

***4. Phương thức xét tuyển thẳng theo quy định***

*4.1. Đối tượng áp dụng:* Theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo

*4.2. Thời gian nộp hồ sơ tuyển thẳng và công bố kết quả*:

*Thời gian đăng ký:* Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo 2 bước

Bước 1: Dự kiến từ ngày 09/06/2025 đến 17h00 ngày 22/06/2025 đăng ký trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường;

Bước 2: Dự kiến từ 16/07/2025 đến 17h00 ngày 28/07/2025 xác nhận trúng tuyển hoặc đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Lưu ý: Thí sinh phải thực hiện đầy đủ 2 bước theo yêu cầu của Trường

*Thời gian công bố kết quả xét tuyển:* Theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến ngày 22/08/2025).

**II. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh**

- Ngưỡng đầu vào: Trường công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào quy đổi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự kiến, ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đối với các nhóm đối tượng thí sinh sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 hoặc kết hợp kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 với chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế sẽ được công bố ngay sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Quy đổi ngưỡng điểm trúng tuyển: Trường công bố ngưỡng điểm trúng tuyển quy đổi giữa các phương thức xét tuyển/nhóm đối tượng xét tuyển theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự kiến, ngưỡng điểm trúng tuyển quy đổi giữa các phương thức xét tuyển/ nhóm đối tượng xét tuyển sẽ được công bố sau khi có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

**III. Bảng quy đổi chứng chỉ năng lực và ngoại ngữ quốc tế**

**3.1. Bảng quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các giải HSG Quốc gia môn ngoại ngữ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Chứng chỉ** | **Nội dung** | **Mức quy đổi điểm** **Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế** |
| **Mức điểm 8.5** | **Mức điểm 9.0** | **Mức điểm 9.5** | **Mức điểm 10** |
| 1 | IELTS | Điểm IELTS | 6.5 | 7 | 7.5 | Từ 8.0 đến 9.0 |
| 2 | TOEFL iBT*Không chấp nhận chứng chỉ TOEFL iBT thi Online (Home Edition)* | Điểm TOEFL iBT | Từ 79 đến 92 | Từ 93 đến 101 | Từ 102 đến 109 | Từ 110 đến 120 |
| 3 | Cambridge English Scale | Điểm Cambridge English Scale | Từ 180 đến 183 | Từ 184 đến 191 | Từ 192 đến 199 | Từ 200 đến 230 |
| 4 | Năng lực tiếng Nhật JLPT | Điểm Năng lực tiếng Nhật JLPT |   | N3 (Từ 130 điểm trở lên) | N2 | N1 |
| 5 | Kỳ thi du học Nhật Bản (EJU) | Điểm bài thi môn tiếng Nhật (bao gồm điểm của các phân môn Nghe hiểu, Đọc hiểu, Nghe đọc hiểu và Viết luận) |   | Từ 220 đến 269 | Từ 270 đến 319 | Từ 320 đến 400 |
| 6 | Chứng chỉ tiếng Trung HSK (không chấp nhận chứng chỉ HSK thi trực tuyến tại nhà) | Điểm Chứng chỉ tiếng Trung HSK |   | HSK4 (Từ 280 điểm trở lên) | HSK5 | HSK6 |
| 7 | Bằng Tiếng Pháp | Bằng Tiếng Pháp |   | DELF-B2 | DALF C1 | DALF C2 |
| 8 | Giải HSG Quốc gia | Loại giải HSG Quốc gia |   | Giải Ba | Giải Nhì | Giải Nhất |

*3.2. Bảng quy đổi chứng chỉ quốc tế SAT hoặc ACT*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm bài thi Chuẩn hóa năng lực quốc tế** | **Quy đổi điểm bài thi Chuẩn hóa năng lực quốc tế theo thang điểm 20** |
| **ACT** | **SAT** |
| 1 | 30 | 1380 | 18,00 |
| 2 | 31 | 1390-1420 | 18,25 |
| 3 | 32 | 1430-1470 | 18,5 |
| 4 | 33 | 1480-1490 | 19,00 |
| 5 | 34 | 1500-1520 | 19,50 |
| 6 | 35 | 1530-1540 | 19,75 |
| 7 | 36 | 1550-1600 | 20 |

*3.3. Bảng quy đổi điểm trong chứng chỉ A-Level*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm trên chứng chỉ A-Level** | **Điểm quy đổi theo thang 10** |
| 1 |  A\* | 10,00 |
| 2 | A | 8,50 |
| 3 | B | 8,00 |
| 4 | C | 7,50 |
| 5 | D | 7,00 |
| 6 | E | 6,50 |

*Lưu ý: Các mức điểm quy đổi của chứng chỉ quốc tế của trường có thể điều chỉnh trên cơ sở phổ điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025.*

**IV. Một số thông tin khác:**

1. Hệ thống tuyển sinh trực tuyến của Trường Đại học Ngoại thương: [https://tuyensinh.ftu.edu.vn](https://tuyensinh.ftu.edu.vn/)

2. Thông tin liên hệ tuyển sinh của Trường:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển tại Trụ sở chính Hà Nội hoặc Cơ sở Quảng Ninh: Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Ngoại thương. Địa chỉ: Số 91, Phố Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội. Hotline: 0352530798; 02432595161.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển tại Cơ sở II-TP Hồ Chí Minh: Ban Quản lý đào tạo, Trường Đại học Ngoại thương – Cơ sở II tại TP HCM. Địa chỉ: Số 15 đường D5, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.HCM. Hotline: 028 3512 7257 và 0985.329.988

3. Hàng năm trường trích khoảng 37,5 tỷ đồng từ nguồn thu học phí của sinh viên chính quy, các nguồn thu khác của trường để cấp học bổng khuyến khích học tập, hỗ trợ tài chính và các hoạt động của sinh viên với mục tiêu thu hút nhân tài và đảm bảo khả năng tiếp cận giáo dục đại học với sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vươn lên trong học tập theo Quyết định số 99/QĐ-ĐHNT ngày 10/01/2025 về trích quỹ học bổng KKHT cho sinh viên đại học chính quy. Ngoài ra, Trường còn phối hợp với các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài nước gây quỹ và trao học bổng của các tổ chức doanh nghiệp cho sinh viên có thành tích xuất sắc.

4. Trường có quỹ cho vay học bổng FTU-MABUCHI với định mức cho vay khoảng 15 triệu đồng/năm, lãi suất 0%, thời gian cho vay kéo dài tối đa 8 năm, dành cho các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để trang trải chi phí sinh hoạt và học tập./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
* Các đơn vị trong trường;
* Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu;
* Website ĐHNT;
* Lưu VT, QLĐT.
 | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH****HIỆU TRƯỞNG****PGS, TS Bùi Anh Tuấn** |